

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TT
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 04 tháng 8 năm 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Dũng, bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Thư ký phiên toà: Ông Chau Chanh Đô Ra - Thư ký Toà án nhân dân huyện TT, tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên toà: Bà Néang Ly - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 33/2023/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Q, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1979, tại thành phố MT, tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp PH, xã PT, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị Nă; vợ: Nguyễn Thị Ngọc D, có 02 con, lớn sinh năm: 2000, nhỏ sinh năm: 2004.

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2022 đến nay (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

Bị hại: Ông Trương Văn M, sinh năm: 1964, (chết);

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1983; địa chỉ: Ấp Phú LC, xã PK, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

Trương Thị H, sinh năm: 1986; địa chỉ: Ấp Trường XA, xã TB, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

Nguyễn Thị Nh, sinh năm: 1953; địa chỉ: Ấp Phú LC, xã PK, huyện CG, tỉnh Tiền Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm: 1980; địa chỉ: Ấp PH, xã PT, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Người làm chứng:

Ông Võ Thanh H, sinh năm: 1979;

Ông Nguyễn Thị Xuân C, sinh năm: 1982;

Ông Trương Văn M, sinh năm: 1953;

Ông Võ Văn C sinh năm: 1969;

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1950.

Tại phiên tòa, có mặt các bà: Nguyễn Thị Kim L, Nguyễn Thị Ngọc D. Những người còn lại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/11/2022, Nguyễn Thanh Q cùng gia đình, người quen sinh sống tại thành phố MT, tỉnh Tiền Giang, đi hành hương khu vực thị trấn BC, huyện TT. Xong, Quang cùng mọi người đến nhà ông Huỳnh Văn Thanh T, ngụ khóm NN, thị trấn BC, huyện TT nghỉ ngơi và uống bia tại hàng cột thứ 2, sân nhà ông T. Lúc này, Trương Văn M (là khách nghỉ tại nhà ông T), mắc võng ở hàng cột thứ 4, cách chỗ Q ngồi khoảng 03m và M bỏ đi ra ngoài. Trong lúc uống bia, Q thấy võng của M không ai nằm nên lại hỏi 01 người đàn ông gần đó (chưa rõ họ tên, địa chỉ) cho mượn võng, Q tháo võng của M đem để chỗ ngồi uống bia.

Đến khoảng 01 giờ ngày 06/11/2022, M quay lại thấy Q lấy võng nên hai bên xảy ra cự cãi với nhau, rồi M mắc lại võng và nhiều lần nói “*Tao mà không về kịp thì mất luôn cái võng rồi*”. Tức giận cho rằng M nói Q ăn trộm nên Q lại đứng phía bên trái M nằm võng, Q dùng chân phải đá 01 cái vào vùng sườn trái của M, làm M bị khó thở rồi té ngã về phía bên phải và được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện TT cấp cứu. Đến khoảng 06 giờ 10 phút cùng ngày, M chết.

Vật chứng tu giữ: 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, 01 quần jean dài màu xanh.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 391/22/TT ngày 06/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Trương Văn M, ghi nhận: *Niêm mạc mắt nhợt nhạt; bầm máu không liên tục vùng ngực trái, đường nách giữa, khoảng liên sườn VIII – IX, kích thước (02x1,5)cm; bầm tụ máu dưới da vùng ngực trái, khoảng liên sườn từ VIII đến X, gãy cung bên xương sườn số VIII và cung sau xương sườn số IX – X vùng ngực trái; dập vỡ lách phức tạp. Xuất huyết nội. Nguyên nhân chết: Sốc chấn thương, sốc mất máu cấp do vỡ lách.*

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSTT- HS ngày 17 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh An Giang đã truy tố Nguyễn Thanh Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thanh Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, 01 quần jean dài màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên tự thỏa thuận bồi thường xong, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không đề cập xem xét.

Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, những người làm chứng: Võ Thanh H, Nguyễn Thị Xuân C, Trương Văn Mế, Võ Văn C và Nguyễn Văn Đ vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh Q đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các vật chứng đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 06/11/2022, do mâu thuẫn tức thời dẫn đến cự cãi, Q dùng chân phải đá 01 cái vào vùng sườn trái của M, làm M bị khó thở rồi té ngã dẫn đến tử vong.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Q đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 07 đến 14 năm (tội phạm rất nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của Trương Văn M mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần phải xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Thanh Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là phạm tội hình sự. Điều đáng nói ở vụ án này là bị cáo đã dùng chân phải đá vào vùng sườn trái của M, ý thức của bị cáo không nhằm tước đoạt tính mạng của ông M, nhưng hành vi của bị cáo đã ông M dẫn đến ông M chết, nên thuộc tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, đại diện bị hại cũng làm đơn bãi nại đối với bị cáo; bị cáo có bà nội là người có công cách mạng và sau khi biết được ông M chết bị cáo đến Công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, chỉ vì lời nói mà theo bị cáo cho rằng trái ý xúc phạm mình để rồi thực hiện hành vi phạm tội. Sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật tôn trọng, bảo vệ; bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ nhận thức về điều đó. Lẽ ra, bị cáo bình tĩnh tìm cách xử lý thích hợp hơn để tránh hậu quả đáng tiếc xảy ra, nhưng bị cáo lại lựa chọn cách dùng vũ lực để giải quyết vấn đề, điều này cho thấy bản tính xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được HĐXX chấp nhận.

[4] Về vật chứng: 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, 01 quần jean dài màu xanh là tài sản cá nhân của bị cáo; bị cáo không đồng ý nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy, như đề nghị của Kiểm sát viên.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ngọc D và đại diện bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong các khoản thiệt hại, tại phiên tòa các bên không yêu cầu khác, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Q 05 (năm) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/11/2022).

Căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, 01 quần jean dài màu xanh.

(Vật tịch thu tiêu hủy theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 03/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TT và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện TT).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/8/2023), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TA tỉnh (01);
- VKS huyện TT (02);
- Sở Tư pháp An Giang (01);
- Cơ quan THAHS, HTTP (02);
- Phòng hồ sơ (01);
- Chi Cục THADS TT (01);
- Bộ phận THAHS.TA (01);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

Lê Văn Huệ